

Số: 159/2026/QĐST-HNGĐ

Cần Thơ, ngày 27 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 295/2026/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Huỳnh Thị Đ, sinh ngày: 01/01/1986.

Nơi cư trú: khu vực Sở Tại B, phường V, hành phố Cần Thơ.

Căn cước công dân số: 094186016038; Ngày cấp: 14/11/2022; Nơi cấp: Cục trưởng Cục Q1 về trật tự xã hội – Bộ C.

- *Bị đơn*: Ông Kiên T, sinh ngày: 01/01/1981.

Nơi cư trú: khu vực Sở Tại B, phường V, hành phố Cần Thơ.

Căn cước số: 094081002740; Ngày cấp: 25/12/2022; Nơi cấp: Cục trưởng Cục Q1 về trật tự xã hội – Bộ C.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Huỳnh Thị Đ với ông Kiên T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Huỳnh Thị Đ và Kiên T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Bà Huỳnh Thị Đ và ông Kiên T thống nhất có 03 con chung:

1. Cháu Kiên L (nam), sinh ngày: 22/11/2007 đã trưởng thành.

2. Cháu Kiên Thị Q (nữ), sinh ngày: 16/3/2010.

3. Cháu Kiên Hoàng L1 (nam), sinh ngày 11/4/2014.

Giao cháu Q và cháu L1 cho bà Huỳnh Thị Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng các cháu cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Bà Huỳnh Thị Đ không yêu cầu ông Kiên T cấp dưỡng nuôi con. Ông Kiên T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Bà Huỳnh Thị Đ và ông Kiên T cùng khẳng định không có, không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

- *Về án phí*: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) do bà Huỳnh Thị Đ tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0009966 ngày 19 tháng 5 năm 2026 của Thị hành án dân sự thành phố Cần Thơ. Bà Huỳnh Thị Đ đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm, được nhận lại số tiền tạm ứng án phí còn thừa là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSN KV8 - CT;
- TAND TPCT;
- Phòng THADS KV8 - CT;
- UBND phường Vĩnh Phước, TPCT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Toàn